

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI
VIỆT NAM
VIETNAM MARITIME COMMERCIAL
JOINT STOCK BANK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/No. 12315/2026/CV-TGD5

Hanoi, ngày 26 tháng 10 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Sở Giao dịch Chứng khoán thành
phố Hồ Chí Minh
To: Vietnam Exchange/ Hochiminh Stock Exchange

1. Tên tổ chức / Organization name: Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam/ Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank
 - Mã chứng khoán/ Securities Symbol: MSB
 - Địa chỉ trụ sở chính/ Address: Số 54A Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ No. 54A Nguyen Chi Thanh, Lang Ward, Hanoi, Vietnam
 - Điện thoại/ Telephone: 024-37718989
 - Fax: 024-37718899

2. Nội dung công bố thông tin/ Content of Information disclosure:

Công bố thông tin về Nghị quyết Hội đồng Quản trị sửa đổi nội dung Nghị Quyết 25.02/2026/NQ-HĐQT phương án phát hành trái phiếu ra công chúng /Information disclosure regarding the Board of Directors' Resolution on amending the Resolution 25.02/2026/NQ-HĐQT of plan for public offering of bonds.

(Đối với trường hợp đính chính hoặc thay thế thông tin đã công bố cần giải trình rõ nguyên nhân đính chính hoặc thay thế)/In case of correction or replacement of previously disclosed information, explanation is needed)

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 26/10/2026 tại đường dẫn <https://www.msb.com.vn/vi/nha-dau-tu.html> This information was published on the company's website on 26/10/2026, as in the link <https://www.msb.com.vn/en/investors/information-disclosure/#extraordinary-disclosures>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Đại diện tổ chức
Organization representative
TỔNG GIÁM ĐỐC
GENERAL DIRECTOR



NGUYỄN HOÀNG LINH

Số: 25.08/2026/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

V/v Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 25.02/2026/NQ-HĐQT ngày 28/09/2026 về việc Phê duyệt Phương án phát hành, Phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt chào bán trái phiếu MSB phát hành ra công chúng năm 2026 của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB);
- Căn cứ Quy chế mã số QC.BM.006 ngày 23/4/2024 của HĐQT về Tổ chức và Hoạt động của Hội đồng Quản trị;
- Căn cứ Quyết định số 97/2026/QĐ-HĐQT ngày 07/08/2026 v/v Phân công nhiệm vụ các Thành viên Hội đồng Quản trị Nhiệm kỳ VII (2022-2026);
- Căn cứ Nghị quyết số 25.02/2026/NQ-HĐQT ngày 28/09/2026 về việc phê duyệt Phương án phát hành, Phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt chào bán trái phiếu MSB phát hành ra công chúng năm 2026 của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (“Nghị quyết số 25.02/2026/NQ-HĐQT”);
- Căn cứ Tờ trình số 12268/2026/TT-TGD3 ngày 23/10/2026 của Tổng Giám đốc v/v phê duyệt sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 25.02/2026/NQ-HĐQT ngày 28/09/2026 về việc phê duyệt Phương án phát hành, Phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt chào bán trái phiếu MSB phát hành ra công chúng năm 2026 của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam và thay thế Nghị quyết 25.03/2026/NQ-HĐQT ngày 28/09/2026 về việc Thông qua Hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu MSB ra công chúng năm 2026 của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam;
- Căn cứ Biên bản tổng hợp ý kiến TVHĐQT số 78/2026/BB-HĐQT ngày 26/10/2026;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt thay thế toàn bộ Điều 2 của Nghị quyết số 25.02/2026/NQ-HĐQT ngày 28/09/2026, cụ thể như sau:

“Điều 2. Giao và ủy quyền cho Tổng Giám đốc MSB:

- 2.1. Quyết định biên độ lãi suất cụ thể đối với từng đợt phát hành đảm bảo không vượt quá biên độ lãi suất tối đa theo Phương Án Phát Hành đã được Hội đồng Quản trị phê duyệt.
- 2.2. Tổ chức thực hiện các công việc triển khai chào bán Trái Phiếu theo Phương Án Phát Hành đã được Hội đồng Quản trị phê duyệt.
- 2.3. Tổ chức triển khai và quyết định các nội dung cụ thể đối với việc: lựa chọn, đàm phán, ký kết và thực hiện hợp đồng/thỏa thuận, tài liệu (bao gồm cả các phụ lục, văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng/thỏa thuận, tài liệu) với các đơn vị/tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn/dịch vụ đại lý/đại diện liên quan đến công tác phát hành Trái Phiếu, mở tài khoản thanh toán dùng vào mục đích phong tỏa nhận tiền đặt

- mua Trái Phiếu, niêm yết/hủy niêm yết Trái Phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) theo Phương Án Phát Hành đã được Hội đồng Quản trị phê duyệt.
- 2.4. Tổ chức triển khai các công việc liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết, hủy Đăng Ký Và Niêm Yết một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu theo quy định, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:
- Quyết định và ký kết các hồ sơ, tài liệu nộp cho các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết Trái Phiếu, hủy Đăng Ký Và Niêm Yết Trái Phiếu phù hợp với quy định của pháp luật;
 - Làm việc và giải trình với các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về hồ sơ Đăng Ký Và Niêm Yết và các vấn đề phát sinh liên quan;
 - Quyết định và thực hiện các công việc cần thiết khác (nếu có) để hoàn tất việc Đăng Ký Và Niêm Yết Trái Phiếu tại VSDC và HNX.
- 2.5. Trong phạm vi quyền hạn của mình, Tổng Giám đốc MSB được quyền ủy quyền/phân công lại cho các chức danh khác tại MSB thực hiện các công việc được giao tại Nghị quyết này để đảm bảo thực hiện công việc kịp thời, hiệu quả.”.
- Điều 2.** Phê duyệt sửa đổi nội dung về “**Biên độ tối đa**” tại đoạn đầu của Điều 19, Mục IV, Phụ lục I đính kèm Nghị quyết số 25.02/2026/NQ-HĐQT như sau:
- “19. **Lãi suất trái phiếu:** Lãi suất của Trái Phiếu (“**Lãi Suất**”) là lãi suất thả nổi, tính theo tỷ lệ phần trăm trên năm (%/năm) và được xác định theo công thức:
Lãi Suất = Lãi Suất Tham Chiếu + Biên độ tối đa 4,1%/năm (Bốn phẩy một phần trăm một năm)”.
- Điều 3.** Phê duyệt thay thế toàn bộ nội dung của Phụ lục II (Phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt chào bán Trái Phiếu MSB phát hành ra công chúng năm 2026 của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam) đính kèm Nghị quyết số 25.02/2026/NQ-HĐQT bằng Phụ lục đính kèm Nghị quyết này.
- Điều 4.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các nội dung khác của Nghị quyết số 25.02/2026/NQ-HĐQT ngày 28/09/2026 không được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế tại Nghị quyết này vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý và hiệu lực thi hành.
- Điều 5.** Tổng Giám đốc MSB và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- TVHĐQT; BKS (b/c);
- TGD;
- TGD FI;
- GDK: VH; QLTC; QLRR;
- KTT; GĐTT QL&KD CCN;
- Lưu: Ban TVPL&QTNH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TRẦN ANH TUẤN

PHỤ LỤC**PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VÀ TRẢ NỢ VỐN THU ĐƯỢC TỪ CÁC ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU MSB PHÁT HÀNH RA CÔNG CHÚNG NĂM 2026**
(Đính kèm Nghị quyết số 25.08/2026/NQ-HĐQT ngày 26/10/2026)**1. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN:**

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu dự kiến sẽ được MSB sử dụng với mục đích bổ sung nguồn vốn huy động nhằm tăng vốn cấp 2 và đảm bảo các tỷ lệ an toàn hoạt động theo quy định của NHNN, đồng thời thực hiện cho vay nền kinh tế đối với các ngành nghề, lĩnh vực dự kiến được liệt kê dưới đây, trên cơ sở đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định nội bộ của MSB. Cụ thể như sau:

1.1. Phương án sử dụng vốn Đợt 1 (2.000 tỷ VND):*Đơn vị: Tỷ đồng*

STT	Phân bổ lĩnh vực sử dụng vốn	Kế hoạch sử dụng vốn	Tiến độ sử dụng vốn
1	Sản xuất kinh doanh	800	Dự kiến từ Quý IV/2026 – Quý II/2027
2	Thương mại	900	
3	Xây dựng	300	
	Tổng cộng	2.000	

1.2. Phương án sử dụng vốn Đợt 2 (1.000 Tỷ VND):*Đơn vị: Tỷ đồng*

STT	Phân bổ lĩnh vực sử dụng vốn	Kế hoạch sử dụng vốn	Tiến độ sử dụng vốn
1	Sản xuất kinh doanh	400	Dự kiến từ Quý II/2027 – Quý IV/2027
2	Thương mại	450	
3	Xây dựng	150	
	Tổng cộng	1.000	

Kế hoạch giải ngân thực tế (bao gồm cả số tiền, thời gian giải ngân và lĩnh vực sử dụng vốn) phụ thuộc vào khối lượng Trái Phiếu phát hành thành công của từng đợt. Trường hợp Trái Phiếu chào bán từng Đợt chưa được phân phối hết như kế hoạch chào bán dự kiến thì kế hoạch sử dụng vốn Trái Phiếu của Đợt đó sẽ được phân bổ lại theo từng ngành nghề tương ứng theo tỷ trọng khối lượng Trái Phiếu chào bán thành công/khối lượng Trái Phiếu đăng ký chào bán.

Phần kế hoạch sử dụng vốn còn lại của Đợt 1 sẽ được chuyển sang kế hoạch sử dụng vốn của Đợt 2, tương ứng theo từng ngành nghề của Đợt 1.

Trường hợp số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích như kế hoạch, Tổ Chức Phát Hành có thể sử dụng và bố trí nguồn vốn thông qua các kênh huy động vốn khác như huy động tiền gửi cá nhân, tổ chức; phát hành các giấy tờ có giá khác... phù hợp với quy định của pháp luật nhằm bảo đảm và đáp ứng tối đa nhu cầu giải ngân/cho vay đối với từng ngành nghề, lĩnh vực cụ thể, trên cơ sở bảo đảm mục tiêu cân đối, sử dụng vốn hiệu quả, an toàn của Tổ Chức Phát Hành.

Số tiền thu được từ phát hành Trái Phiếu chưa sử dụng sẽ tạm thời được giữ dưới dạng

tiền trên tài khoản thanh toán hoặc tiền gửi tại NHNN và/hoặc các tổ chức tín dụng khác tại Việt Nam hoặc các khoản tương đương tiền.

2. PHƯƠNG ÁN TRẢ NỢ VỐN:

2.1. Nguồn trả nợ của Tổ Chức Phát Hành

Thanh toán lãi Trái Phiếu: Lãi thu được từ các lĩnh vực mà MSB dự kiến giải ngân từ nguồn vốn phát hành Trái phiếu và các nguồn thu hợp pháp khác sau khi trừ đi các chi phí, sẽ được sử dụng để thanh toán lãi Trái phiếu cho các nhà đầu tư với điều kiện việc thanh toán không dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm của MSB bị lỗ. Việc thanh toán lãi trái phiếu sẽ được thực hiện vào các Ngày Thanh Toán Lãi Trái Phiếu, Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại, ngày đến hạn khác khi MSB thực hiện mua lại Trái Phiếu hoặc Ngày Đáo Hạn (tùy trường hợp áp dụng).

Thanh toán gốc Trái Phiếu: MSB sẽ sử dụng nguồn tiền từ (i) nguồn thu nợ từ các dự án được tài trợ vốn từ nguồn vốn phát hành trái phiếu và (ii) nguồn vốn huy động khác, nguồn vốn tự tích lũy, lợi nhuận hoạt động kinh doanh và tiềm lực tài chính của MSB để thanh toán gốc Trái phiếu tại thời điểm đáo hạn hoặc mua lại trước hạn Trái phiếu. Việc thanh toán gốc trái phiếu được thực hiện vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại Trái Phiếu, ngày đến hạn khác khi MSB thực hiện mua lại Trái Phiếu hoặc Ngày Đáo Hạn (tùy trường hợp áp dụng).

Dự kiến nguồn thu dự phóng từ các khoản giải ngân/cho vay từ nguồn vốn thu được từ chào bán Trái Phiếu ra công chúng được dùng để thanh toán các khoản gốc, lãi Trái Phiếu như sau:

Đợt 1:

Đơn vị: Tỷ đồng

Kỳ thu nợ dự kiến (năm) (*)	Lãi suất đầu ra/lãi suất cho vay dự kiến (tối thiểu) (%/năm) (**)	Dư nợ cho vay đầu kỳ dự kiến	Lãi phải thu từ các khoản cho vay dự kiến	Vốn gốc trả trong kỳ dự kiến	Gốc + lãi phải thu dự kiến	Dư nợ cho vay cuối kỳ dự kiến
1	11%	2.000	220	0	220	2.000
2	11%	2.000	220	0	220	2.000
3	11%	2.000	220	0	220	2.000
4	11%	2.000	220	0	220	2.000
5	11%	2.000	220	0	220	2.000
6	11%	2.000	220	0	220	2.000
7	11%	2.000	220	2.000	2.220	0
Tổng cộng				2.000	3.540	

Đợt 2:

Đơn vị: Tỷ đồng

Kỳ thu nợ dự kiến (năm) (*)	Lãi suất đầu ra/lãi suất cho vay dự kiến (tối thiểu) (%/năm) (**)	Dư nợ cho vay đầu kỳ dự kiến	Lãi phải thu từ các khoản cho vay dự kiến	Vốn gốc trả trong kỳ dự kiến	Gốc + lãi phải thu dự kiến	Dư nợ cho vay cuối kỳ dự kiến
1	11%	1.000	110	0	110	1.000
2	11%	1.000	110	0	110	1.000
3	11%	1.000	110	0	110	1.000
4	11%	1.000	110	0	110	1.000
5	11%	1.000	110	0	110	1.000
6	11%	1.000	110	0	110	1.000
7	11%	1.000	110	1.000	1.110	0
Tổng cộng				1.000	1.770	

Trường hợp khối lượng Trái phiếu chào bán tại Đợt 1 không được phân phối hết theo kế hoạch, phần khối lượng chưa phân phối hết có thể được chuyển sang Đợt 2. Kế hoạch sử dụng vốn, dư nợ đầu kỳ và kế hoạch trả nợ gốc, lãi Trái phiếu có thể được điều chỉnh phù hợp với kết quả phát hành thực tế của từng đợt chào bán.

Giả định:

(*) Kỳ thu nợ dự kiến bắt đầu từ ngày phát hành Trái Phiếu;

(**) Lãi suất cho vay giả định là 11%/năm và không thay đổi trong suốt kỳ hạn Trái Phiếu. Lãi suất đầu ra/lãi suất cho vay thực tế được xác định theo chính sách cho vay của Tổ Chức Phát Hành trong từng thời kỳ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Trường hợp nguồn tiền thu được từ các khoản thanh toán lãi, gốc của các khoản cho vay dự kiến từ nguồn vốn phát hành Trái Phiếu chưa đủ để chi trả lãi, gốc Trái Phiếu, MSB dự kiến sẽ sử dụng nguồn vốn huy động khác, nguồn vốn tự tích lũy, lợi nhuận hoạt động kinh doanh và các nguồn thu hợp pháp khác của MSB để thanh toán lãi, gốc Trái Phiếu hoặc mua lại trước hạn Trái Phiếu.

2.2. Kế hoạch trả nợ lãi và gốc Trái Phiếu:

Tiền gốc Trái Phiếu: Tổ chức phát hành thanh toán toàn bộ tiền gốc Trái Phiếu một (01) lần bằng 100% mệnh giá Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn hoặc ngày mua lại trước hạn (nếu có) theo các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu.

Tiền lãi Trái Phiếu: Tiền lãi Trái Phiếu được thanh toán định kỳ 12 (mười hai) tháng/lần kể từ Ngày phát hành và/hoặc thanh toán cùng với tiền gốc Trái Phiếu vào ngày mua lại trước hạn Trái Phiếu (nếu có) theo các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu.

Giả định lãi suất Trái Phiếu được giữ nguyên trong quá trình Trái Phiếu lưu hành, được xác định bằng bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam thông thường

(trả lãi sau, cuối kỳ) kỳ hạn 12 tháng (hoặc tương đương) được công bố trên trang điện tử (website) tại ngày xác định lãi suất hàng năm bởi Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam là 5,9% + biên độ giả định 3,3%/năm, lãi suất Trái Phiếu hàng năm sẽ là 9,2%. Bảng dưới đây thể hiện kết quả thanh toán dự kiến của Tổ Chức Phát Hành trong trường hợp không phát sinh việc mua lại Trái Phiếu trước hạn, Trái Phiếu lưu hành đến Ngày Đáo Hạn và Tiền lãi Trái Phiếu được trả định kỳ 12 (mười hai) tháng một lần vào Ngày Thanh Toán Lãi Trái Phiếu, cụ thể:

Đợt 1:

Đơn vị: Tỷ đồng

Kỳ thanh toán	Lãi suất phát hành dự kiến	Dư nợ đầu kỳ dự kiến	Lãi phải trả dự kiến	Vốn gốc trả trong kỳ dự kiến	Gốc + lãi phải trả dự kiến	Dư nợ cuối kỳ dự kiến
1	9,2%	2.000	184	0	184	2.000
2	9,2%	2.000	184	0	184	2.000
3	9,2%	2.000	184	0	184	2.000
4	9,2%	2.000	184	0	184	2.000
5	9,2%	2.000	184	0	184	2.000
6	9,2%	2.000	184	0	184	2.000
7	9,2%	2.000	184	2.000	2.184	0
Tổng cộng				2.000	3.288	

Đợt 2:

Đơn vị: Tỷ đồng

Kỳ thanh toán	Lãi suất phát hành dự kiến	Dư nợ đầu kỳ dự kiến	Lãi phải trả dự kiến	Vốn gốc trả trong kỳ dự kiến	Gốc + lãi phải trả dự kiến	Dư nợ cuối kỳ dự kiến
1	9,2%	1.000	92	0	92	1.000
2	9,2%	1.000	92	0	92	1.000
3	9,2%	1.000	92	0	92	1.000
4	9,2%	1.000	92	0	92	1.000
5	9,2%	1.000	92	0	92	1.000
6	9,2%	1.000	92	0	92	1.000
7	9,2%	1.000	92	1.000	1.092	0
Tổng cộng				1.000	1.644	

No. 25.08/2026/NQ-HDQT

Hanoi, date 26 October 2026

RESOLUTION

Re: Amending and supplementing certain contents of the Resolution No. 25.02/2026/NQ-HDQT dated September 28, 2026 on Approving the Bond Issuance Plan, Use and Repayment Plan for Proceeds Raised from the Public Offerings of MSB Bonds in 2026 by Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank

BOARD OF DIRECTORS

- Pursuant to the Charter of Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank (MSB);
- Pursuant to the Regulation No QC.BM.006 dated 23/4/2024 of the Board of Directors on the organization and operation of the Board of Directors;
- Pursuant to Decision No. 97/2026/ QĐ-HDQT dated 07/08/2026 on the Assignment of Duties to Members of the Board of Directors for the Term VII (2022–2026);
- Pursuant to Resolution No. 25.02/2026/NQ-HDQT dated 28/09/2026 of MSB's Board of Directors on Approving the Bond Issuance Plan, Use and Repayment Plan for Proceeds Raised from the Public Offerings of MSB Bonds in 2026 by Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank (“Resolution No. 25.02/2026/NQ-HDQT”);
- Pursuant to Proposal No.12268/2026/TT-TGD3 dated 23/10/2026 of the General Director on amending and supplementing certain contents of Resolution No. 25.02/2026/NQ-HDQT dated 28/09/2026 on Approving the Bond Issuance Plan, Use and Repayment Plan for Proceeds Raised from the Public Offerings of MSB Bonds in 2026 by Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank, and replacing Resolution No. 25.03/2026/NQ-HDQT dated 28/09/2026 on Approving the Public Bond Offering Registration Dossier for MSB Bonds in 2026 of Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank;
- Pursuant to the Minutes of the Consolidated Opinions of the Members of the Board of Directors No.78/2026/BB-HDQT dated 26/10/2026,

RESOLVED:

Article 1. Approve the replacement of the entire **Article 2. Authorize and delegate to the General Director of MSB** of the Resolution No. 25.02/2026/NQ-HDQT as follows:

“**Article 2.** Authorize and delegate to the General Director of MSB:

- 2.1. Decide the specific interest rate margin for each issuance tranche, ensuring it does not exceed the maximum interest rate margin under the Issuance Plan approved by the Board of Directors.
- 2.2. Organize the implementation of matters related to the issuance of Bonds in accordance with the Issuance Plan approved by the Board of Directors.
- 2.3. Organize the implementation and decide on specific matters regarding the

selection of, negotiation with, execution of, and performance of contracts, agreements, and documents, including any addenda, amendments, and supplements thereto, with entities or organizations providing advisory, agency, or representative services related to the bond issuance; the opening of an escrow account to receive subscription proceeds from the public offering of the Bonds; and the listing or delisting of the Bonds on the Stock Exchange in accordance with the Issuance Plan approved by the Board of Directors.

2.4. Organize the implementation of tasks related to the Registration and Listing, or partial or full cancellation of Registration and Listing of the Bonds in accordance with applicable laws, including but not limited to the following tasks:

- (a) Decide and sign dossiers and documents to be submitted to competent authorities and organizations regarding the Registration and Listing of Bonds, or the cancellation of Registration and Listing of Bonds in compliance with applicable law;
- (b) Work with and provide explanations to competent authorities and organizations regarding Registration and Listing dossiers and any related arising issues;
- (c) Decide and execute other necessary tasks (if any) to finalize the Registration and Listing of Bonds at VSDC and HNX.

2.5. Within the scope of authority, the General Director of MSB may further delegate or assign the tasks specified in this Resolution to holders of other positions at MSB to ensure the timely and effective implementation.

Article 2. Approve the amendment to the content regarding the "**Maximum Margin**" in Point 19. Bond Interest Rate, Section IV, Appendix I of Resolution 25.02/2026/NQ-HĐQT of Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank as follows:

"19. Bond Interest Rate: The Interest Rate of the Bonds ("**Interest Rate**") is a floating interest rate, calculated as a percentage per annum (%/p.a.), and is determined according to the following formula:

Interest Rate = Reference Interest Rate + Maximum Margin of 4.1%/year (Four point one percent per annum)".

Article 3. Approve the replacement of the entire Appendix II (Plan for the use and repayment of proceeds raised from the 2026 public offering of bonds by Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank) attached to the Resolution 25.02/2026/NQ-HĐQT by the Appendix attached to this Resolution.

Article 4. This Resolution takes effect from the date of signing. The contents of Resolution No. 25.02/2026/NQ-HĐQT dated 28/09/2026 that are not amended, supplemented, or replaced under this Resolution shall remain in full force and legal effect.

Article 5. The General Director of MSB and relevant units and individuals are responsible for the implementation of this Resolution./.

Recipients:

- *The Members of the Board of Directors; Board of Supervisors;*
- *General Director;*
- *General Director of FI;*
- *Division Heads: Operations; Financial Management; Risk Management;*
- *Chief Accountant; Head of Capital & Financial Markets Center;*
- *Archives: Legal Advisory & Corporate Governance Department.*

**ON BEHALF OF THE
BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**

(Signed and sealed)

TRAN ANH TUAN

APPENDIX

PLAN FOR THE USE AND REPAYMENT OF PROCEEDS RAISED FROM THE 2026 PUBLIC OFFERING OF BONDS BY VIETNAM MARITIME COMMERCIAL JOINT STOCK BANK

(Attached to Resolution No. 25.08/2026/NQ-HDQT dated 26/10/2026)

1. PLAN FOR USE OF PROCEEDS:

The entire proceeds raised from the Bond offering are expected to be utilized by MSB to increase its Tier 2 capital, ensure compliance with prudential ratios prescribed by the SBV, and provide financing to the economy in the target industries and sectors listed below, subject to compliance with applicable laws and MSB's internal regulations. Specific details are as follows:

1.1. Use of Proceeds Plan for Tranche 1 (VND 2.000 billion):

Unit: VND Billion

No.	Sector for Allocation of Proceeds	Planned Allocation of Proceeds	Expected Timeline for Use of Proceeds
1	Manufacturing and Business Activities	800	Expected from QIV/2026 – QII/2027
2	Trade	900	
3	Construction	300	
	Total	2.000	

1.2. Use of Proceeds Plan for Tranche 2 (VND 1.000 billion):

Unit: VND Billion

No.	Sector for Allocation of Proceeds	Planned Allocation of Proceeds	Expected Timeline for Use of Proceeds
1	Manufacturing and Business Activities	400	Expected from QII/2027 -QIV/2027
2	Trade	450	
3	Construction	150	
	Total	1.000	

The actual disbursement plan, including the amounts, disbursement timeline, and sectors in which the proceeds will be used, shall depend on the volume of Bonds successfully issued in each tranche. If the Bonds offered in any tranche are not fully distributed as contemplated in the offering plan, the proceeds allocated to the respective sectors for that tranche shall be reduced pro rata based on the ratio of the volume of Bonds successfully distributed to the volume registered for offering.

Any unused portion of the proceeds planned for Tranche 1 shall be carried forward to the use-of-proceeds plan for Tranche 2 and allocated among the relevant sectors in the same proportions as those applicable to Tranche.

If the expected amount of money raised from the offering is not enough to be used for all purposes as planned, the Issuer can use and arrange capital through other capital mobilization channels such as mobilizing deposits from individuals and organizations; issuing other valuable papers, and other funding channels in accordance with applicable laws in order to ensure and

maximize the disbursement/lending needs for each specific industry and field, while maintaining the Issuer's objectives of balanced, efficient, and safe use of capital.

Unused proceeds from the Bond issuance will be temporarily maintained in payment accounts or deposits with the SBV and/or other credit institutions in Vietnam, or invested in cash equivalents.

2. REPAYMENT PLAN:

2.1. Sources of debt repayment of the Issuer

Bond Interest Payment: Interest income generated from the sectors to which MSB expects to disburse the proceeds from the Bond issuance, together with other lawful sources of income, after deduction of related expenses, shall be used to pay Bond interest to investors, provided that such payment does not result in MSB recording a loss for the relevant financial year. Bond interest shall be paid on the Bond Interest Payment Dates, the dates on which the Redemption Right is exercised, any other redemption dates, or the Maturity Date, as applicable.

Bond Principal Payment: MSB shall use cash flows from (i) collections of principal from loans funded with the Bond proceeds and (ii) other funding sources, internally generated funds, profits from business operations, and MSB's other financial resources to repay the Bond principal at maturity or upon early redemption. Bond principal shall be paid on the date on which the Bond Redemption Right is exercised, any other redemption date, or the Maturity Date, as applicable.

The projected cash flows from loans funded with the proceeds of the public Bond offering that are expected to be available for the payment of Bond principal and interest are set out below:

Tranche 1:

Unit: VND Billion

Expected debt collection period (year) (*)	Expected lending interest rate (minimum) (%/year) (**)	Opening Outstanding Balance	Expected Interest Receivable	Principal Collections During the Period	Expected Principal and Interest Collections	Closing Principal Balance
1	11%	2.000	220	0	220	2.000
2	11%	2.000	220	0	220	2.000
3	11%	2.000	220	0	220	2.000
4	11%	2.000	220	0	220	2.000
5	11%	2.000	220	0	220	2.000
6	11%	2.000	220	0	220	2.000
7	11%	2.000	220	2.000	2.220	0
Total				2.000	3.540	

Tranche 2:

Unit: VND Billion

Expected debt collection period (year) (*)	Expected lending interest rate (minimum) (%/year) (**)	Opening Outstanding Balance	Expected Interest Receivable	Principal Collections During the Period	Expected Principal and Interest Collections	Closing Principal Balance
1	11%	1.000	110	0	110	1.000
2	11%	1.000	110	0	110	1.000
3	11%	1.000	110	0	110	1.000
4	11%	1.000	110	0	110	1.000
5	11%	1.000	110	0	110	1.000
6	11%	1.000	110	0	110	1.000
7	11%	1.000	110	1.000	1.110	0
Total				1.000	1.770	

In the event that the volume of Bonds offered in Tranche 1 is not fully distributed as planned, the undistributed volume may be carried over to Tranche 2. The capital use plan, opening outstanding balance, and principal and interest repayment plans for the Bonds may be adjusted in accordance with the actual issuance results of each offering tranche.

Assumptions:

(*) The debt collection period is expected to start from the date of bond issuance;

(**) The hypothetical lending interest rate is 11%/year and does not change throughout the bond term. The actual output/lending interest rate is determined according to the lending policy of the Issuer in each period, in accordance with the provisions of law.

If collections of principal and interest from loans funded with the Bond proceeds are insufficient to pay the principal of and interest on the Bonds, MSB expects to use other funding sources, internally generated funds, profits from its business operations, and other lawful sources of income to make such payments or repurchase the Bonds prior to maturity.

2.2. Bond interest and principal repayment plan:

Bond Principal: The Issuer shall repay 100% of the Bond principal in a single payment on the Maturity Date or the early redemption date, if any, in accordance with the terms and conditions of the Bonds. .

Bond Interest: Bond interest shall be paid every 12 (twelve) months from the Issue Date and, upon early redemption, together with the Bond principal on the applicable early redemption date, in accordance with the terms and conditions of the Bond.

Assuming that the Bond interest rate remains unchanged throughout the Bond's term and is determined based on the average of the standard VND savings deposit interest rate applicable to individual customers for a 12 – month tenor (or equivalent), with interest paid at maturity, as announced on the

official websites as of the annual interest determination date by Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam, Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam, Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade, and Vietnam Bank for Agriculture and Rural Development, and assuming that such average rate is 5,9% plus an assumed margin of 3,3%/year, the annual Bond interest rate will be 9,2%. The table below illustrates the projected payment obligations of the Issuer assuming no early redemption occurs, the Bonds remain outstanding until the Maturity Date, and Bond interest is paid periodically every 12 (twelve) months on the Interest Payment Date, specifically:

Tranche 1:

Unit: Billion VND

Payment Period	Expected Issuance Interest Rate	Outstanding principal at the beginning of the period	Expected interest payable	Principal Repayment	Expected principal + interest payable	Closing Principal Balance
1	9,2%	2.000	184	0	184	2.000
2	9,2%	2.000	184	0	184	2.000
3	9,2%	2.000	184	0	184	2.000
4	9,2%	2.000	184	0	184	2.000
5	9,2%	2.000	184	0	184	2.000
6	9,2%	2.000	184	0	184	2.000
7	9,2%	2.000	184	2.000	2.184	0
Total				2.000	3.288	

Tranche 2:

Unit: Billion VND

Payment Period	Expected Issuance Interest Rate	Outstanding principal at the beginning of the period	Expected interest payable	Principal Repayment	Expected principal + interest payable	Closing Principal Balance
1	9,2%	1.000	92	0	92	1.000
2	9,2%	1.000	92	0	92	1.000
3	9,2%	1.000	92	0	92	1.000
4	9,2%	1.000	92	0	92	1.000
5	9,2%	1.000	92	0	92	1.000
6	9,2%	1.000	92	0	92	1.000
7	9,2%	1.000	92	1.000	1.092	0
Total				1.000	1.644	